

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST  
Ngày 29-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Kim Khuyên

Ông Đỗ Ngọc Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khương Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh ngày 19/01/1957 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Vũ Thị H và 03 con: lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; được tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Vũ Nguyên G (tên gọi khác: Vũ Văn G), sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**- Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**- Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Gia C, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/8/2021, Nguyễn Văn H đang ở nhà một mình thì có Vũ Nguyên G (tên gọi khác: Vũ Văn G) và đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H1, sinh năm 1964, ở xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, đến và ngồi chơi uống nước ở phòng khách nhà H. G và H1 ngồi uống nước một lúc thì G hỏi mua số lô, số đề của H, H đồng ý và lấy 01 chiếc bút bi mực xanh, 01 mảnh lịch cũ có sẵn để ghi các số lô, số đề bán cho G. G mua của H các số lô: 59, 95 mỗi số 50 điểm; số lô 50 là 20 điểm (mỗi điểm lô được tính bằng 23.000đ); mua các số đề: 04, 40 mỗi số 100.000đ; số đề 30, 03 mỗi số 50.000đ; số đề 05 là 40.000đ. G trả cho H tổng số tiền G mua các số lô, số đề của H là 3.100.000đ, H cầm tiền và cho lại G 40.000đ. Sau khi G thanh toán tiền cho H xong, H1 cũng hỏi mua của H các số lô, số đề thì H đồng ý và tiếp tục ghi các số lô, số đề bán cho H1 vào tờ lịch trên: H1 mua số lô 42 là 30 điểm; số lô 86 là 50 điểm; mua các số đề 30, 38, 40 mỗi số 100.000đ; số đề 42 là 40.000đ. H1 trả cho H tổng số tiền H1 mua các số lô, số đề của H là 2.180.000đ. Lúc này G lại mua thêm của H các số đề 15, 51 mỗi số 20.000đ, H đồng ý và ghi tiếp vào tờ lịch trên. Khi G trả cho H 40.000đ, H cầm tiền thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, H và G, H1 đều khai nhận thống nhất mức sát phạt trúng lô, đề là: Kết quả lô, đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h hàng ngày để làm căn cứ xác định thắng hay thua. Số lô là số các con bạc mua đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải mở thưởng, nếu có số lô nào trùng thì con bạc đó thắng. Một điểm lô tương ứng với số tiền người mua phải bỏ ra là 23.000đ, nếu không trúng thì người mua mất 23.000đ, nếu trúng thì người mua được trả 80.000đ/1 điểm. Số đề là số mà người mua đối chiếu với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng là trúng thưởng và được gấp 70 lần số tiền đã mua.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền G và H1 sử dụng để mua số lô, số đề của Nguyễn Văn H là 5.280.000đ (trong đó G là 3.100.000đ, H1 là 2.180.000đ).

Về vật chứng của vụ án gồm có: Số tiền 5.280.000đ; 01 mảnh giấy lịch cũ ghi các số lô, số đề; 01 bút bi mực màu xanh; 01 điện thoại Sam Sung màu xanh.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 13/10/2021, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”; xử phạt H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo vì tuổi cao điều kiện kinh tế khó khăn, bệnh tật và xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 04/8/2021, tại Thôn N, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán số lô, số đề cho Vũ Nguyên G (Vũ Văn G) và đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn H1 với tổng số tiền là 5.280.000đ. Trong khi H đang bán số lô, số đề cho G và đối tượng tự khai tên H1 thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý Nhà nước về trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây ra dư luận bất bình trong Nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức pháp luật và năng lực điều khiển hành vi, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, đánh bạc trái phép ngay giữa ban ngày với số

tiền dùng vào việc đánh bạc tổng cộng là 5.280.000đ. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn H để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huy H chiến sỹ Trường Sơn. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên ngày 21/10/2021 bị cáo H có đơn xin được miễn hình phạt bổ sung vì tuổi cao, điều kiện kinh tế khó khăn và bị bệnh tật, vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 5.280.000đ H bán số lô, số đề cho G và đối tượng tự khai tên H1, là số tiền sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 chiếc bút mực màu xanh là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại Sam Sung màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, ngày 01/10/2021, Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho H là có căn cứ, đúng chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản, H không có ý kiến, đề nghị gì, nên cần được xác nhận.

01 mảnh giấy lịch có ghi các số lô, số đề H bán cho G và H1, là tài liệu chứng minh tội phạm, nên cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Đối với Vũ Nguyên G (Vũ Văn G) không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên lần vi phạm này không thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 01/10/2021, Công an huyện Lập Thạch đã quyết định xử phạt hành chính đối với G bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000đ; cùng ngày, G đã nộp đủ số tiền bị phạt là 350.000đ, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H1, sinh năm 1964 ở xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc: Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, H1 lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh trên địa bàn xã T, huyện L nhưng không xác định được người có lai lịch như trên, nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử vắng mặt.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.280.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực màu xanh.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 giữa Công an huyện Lập Thạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy lịch có ghi các số lô, số đề.

Xác nhận ngày 01/10/2021, Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho bị cáo H 01 chiếc điện thoại Sam Sung màu xanh.

Về án phí: Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

*(đã ký)*

**Trần Văn Sơn**